

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát muốn mau chứng đắc sự cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì phải tự thành thực hữu tình, cũng khuyên người khác thành thực hữu tình, thường khen ngợi đúng pháp thành thực hữu tình, hoan hỉ tán thán người thành thực hữu tình.

Phải tự trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, cũng khuyên người khác trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thường khen ngợi đúng pháp trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, hoan hỉ tán thán người trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật.

Phải tự khởi thần thông thù thắng của Bồ-tát, cũng khuyên người khác khởi thần thông thù thắng của Bồ-tát, thường khen ngợi đúng pháp khởi thần thông thù thắng của Bồ-tát, hoan hỉ tán thán người khởi thần thông thù thắng của Bồ-tát.

Phải tự phát khởi trí nhất thiết, cũng khuyên người khác phát khởi trí nhất thiết, thường khen ngợi đúng pháp phát khởi trí nhất thiết, hoan hỉ tán thán người phát khởi trí nhất thiết.

Phải tự phát khởi trí đạo tướng, cũng khuyên người khác phát khởi trí đạo tướng, thường khen ngợi đúng pháp phát khởi trí đạo tướng, hoan hỉ tán thán người phát khởi trí đạo tướng.

Phải tự phát khởi trí nhất thiết tướng, cũng khuyên người khác phát khởi trí nhất thiết tướng, thường khen ngợi đúng pháp phát khởi trí nhất thiết tướng, hoan hỉ tán thán người phát khởi trí nhất thiết tướng.

Phải tự chấm dứt tất cả tập khí tương tục của phiền não, cũng khuyên người khác chấm dứt tất cả tập khí tương tục của phiền não, thường khen ngợi đúng pháp chấm dứt tất cả tập khí tương tục của phiền não, hoan hỉ tán thán người chấm dứt tất cả tập khí tương tục của phiền não.

Phải tự giữ gìn trọn vẹn tuổi thọ, cũng khuyên người khác giữ gìn trọn vẹn tuổi thọ, thường khen ngợi đúng pháp giữ gìn trọn vẹn tuổi thọ, hoan hỉ tán thán người giữ gìn trọn vẹn tuổi thọ.

Phải tự truyền bá giáo pháp vi diệu, cũng khuyên người khác truyền bá giáo pháp vi diệu, thường khen ngợi đúng pháp truyền bá giáo pháp vi diệu, hoan hỉ tán thán người truyền bá giáo pháp vi diệu.

Phải tự gìn giữ chánh pháp cho tồn tại, cũng khuyên người khác gìn giữ chánh pháp cho tồn tại, thường khen ngợi đúng pháp gìn giữ chánh pháp cho tồn tại, hoan hỉ tán thán người gìn giữ chánh pháp cho tồn tại.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào muốn mau chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải dùng vô sở đắc làm phương tiện và phải trụ như vậy đối với những pháp như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát phải học phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như thế. Nếu Đại Bồ-tát học như vậy thì mới có thể trụ được pháp cần phải trụ. Nếu học như thế và an trụ pháp như thế thì không còn chướng ngại đối với năm uẩn.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu nội xứ.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu ngoại xứ.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu nội giới.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu ngoại giới.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu thức giới.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu xúc.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu thọ.

Cũng không còn chướng ngại đối với sáu giới.

Cũng không còn chướng ngại đối với bốn duyên.

Cũng không còn chướng ngại đối với vô minh cho đến lão tử.

Cũng không còn chướng ngại đối với sự xa lìa việc giết hại sanh mạng cho đến tà kiến.

Cũng không còn chướng ngại đối với bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc.

Cũng không còn chướng ngại đối với bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cũng không còn chướng ngại đối với pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không.

Cũng không còn chướng ngại đối với chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghị.

Cũng không còn chướng ngại đối với Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Cũng không còn chướng ngại đối với bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo.

Cũng không còn chướng ngại đối với pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện.

Cũng không còn chướng ngại đối với tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cũng không còn chướng ngại đối với Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa.

Cũng không còn chướng ngại đối với Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.

Cũng không còn chướng ngại đối với pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa.

Cũng không còn chướng ngại đối với năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Cũng không còn chướng ngại đối với mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cũng không còn chướng ngại đối với đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.

Cũng không còn chướng ngại đối với ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp.

Cũng không còn chướng ngại đối với pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Cũng không còn chướng ngại đối với sự quán mười hai phần duyên khởi thuận nghịch.

Cũng không còn chướng ngại đối với biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo.

Cũng không còn chướng ngại đối với quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.

Cũng không còn chướng ngại đối với ngôi Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát.

Cũng không còn chướng ngại đối với thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật và khởi thần thông thù thắng của Bồ-tát.

Cũng không còn chướng ngại đối với trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Cũng không còn chướng ngại đối với sự chấm dứt tất cả tập khí tương tục của phiền não.

Cũng không còn chướng ngại đối với sự trọn vẹn tuổi thọ.

Cũng không còn chướng ngại đối với việc truyền bá giáo pháp vi diệu.

Cũng không còn chướng ngại đối với việc hộ trì chánh pháp cứu trụ. Vì sao? Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát này từ xưa đến nay:

Không nhiếp thọ sắc uẩn cho đến thức uẩn.

Không nhiếp thọ nhãn xứ cho đến ý xứ.

Không nhiếp thọ nhãn giới cho đến ý giới.

Không nhiếp thọ sắc giới cho đến pháp giới.

Không nhiếp thọ nhãn thức giới cho đến ý thức giới.  
Không nhiếp thọ nhãn xúc cho đến ý xúc.  
Không nhiếp thọ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra.  
Không nhiếp thọ địa giới cho đến thức giới.  
Không nhiếp thọ nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.  
Không nhiếp thọ vô minh cho đến lão tử.  
Không nhiếp thọ việc xa lìa sát hại sanh mạng cho đến tà kiến.  
Không nhiếp thọ bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc.  
Không nhiếp thọ bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.  
Không nhiếp thọ pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không.  
Không nhiếp thọ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi.  
Không nhiếp thọ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.  
Không nhiếp thọ bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo.  
Không nhiếp thọ pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện.  
Không nhiếp thọ tám giải thoát cho đến mười biến xứ.  
Không nhiếp thọ Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa.  
Không nhiếp thọ Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.  
Không nhiếp thọ pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa.  
Không nhiếp thọ năm loại mắt, sáu phép thần thông.  
Không nhiếp thọ mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.  
Không nhiếp thọ đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.  
Không nhiếp thọ ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp.  
Không nhiếp thọ pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.  
Không nhiếp thọ mười hai nhân duyên khởi quán thuận nghịch.  
Không nhiếp thọ biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo.  
Không nhiếp thọ quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.  
Không nhiếp thọ vào ngôi Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát.  
Không nhiếp thọ thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật.  
Không nhiếp thọ thần thông thù thắng của Bồ-tát.  
Không nhiếp thọ chấm dứt tất cả tập khí tương tục của phiền não.  
Không nhiếp thọ sự viên mãn thọ mạng.

Không nhiếp thọ truyền bá giáo pháp vi diệu, làm cho chánh pháp tồn tại lâu dài.

Không nhiếp thọ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Vì sao? Vì sắc uẩn cho đến thức uẩn không thể nhiếp thọ. Nếu không thể nhiếp thọ thì chẳng phải là sắc uẩn cho đến thức uẩn. Nói rộng cho đến trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không thể nhiếp thọ. Nếu không thể nhiếp thọ thì chẳng phải là trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Khi nói về chỗ pháp trụ của Đại Bồ-tát này, trong chúng hội có hai ngàn Bồ-tát cùng lúc chứng quả Vô sanh pháp nhẫn.